

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐPH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2022/DS-ST**

Ngày: 28-6-2022

*“V/v: TrA chấp Hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐPH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn S

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Th

Bà Hoàng Thị M

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Th – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng A - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST-DS ngày 09/3/2022 về trA chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết D đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 6 năm 2022; Thông báo dời phiên tòa số: 05/TB-MPT ngày 17/6/2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Bà Dương Thị D**, sinh năm 1956 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp ThP 2, xã ThP, huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

*** Bị đơn: Bà Dương Thị Ng**, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp ThP 2, xã ThP, huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên trình bày:*

Vào tháng 9/2019, nguyên đơn bà Dương Thị D có cho chị Dương Thị Ng vay 2 lần, với số tiền 1.030.000.000 đồng (Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng), cụ thể: Ngày 16/9/2019 vay 30.000.000 đồng và ngày 17/9/2019 vay 1.000.000.000 đồng. Khi vay, chị Ng hẹn sau 5 ngày sẽ trả, mục đích vay để chị Ng cho vay đáo hạn ngân hàng kiếm lời. Tuy nhiên, sau đó được 4 ngày thì chị Ng trốn tránh, không chịu trả nợ cho nguyên đơn cho đến nay.

Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chị Ng phải trả số tiền nợ gốc là 1.030.000.000 đồng và không yêu cầu trả lãi. Nếu chị Ng đồng ý thỏa thuận thì nguyên đơn cho chị Ng trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng, nếu chị Ng không đồng ý thì nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc chị Ng phải trả một lần hết toàn bộ số tiền nợ nêu trên.

Ngoài ra, nguyên đơn không yêu cầu gì thêm.

** Bị đơn trình bày:*

Bị đơn chị Dương Thị Ng thừa nhận có vay của bà D số tiền 1.030.000.000 đồng (Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng) như lời bà D trình bày, tuy nhiên thời gian vay trước đó, đến ngày 16, 17/9/2019 thì bà D yêu cầu bị đơn viết lại giấy vay tiền. Việc vay là để bị đơn cho vay đáo hạn ngân hàng lấy lời. Khi vay thì chỉ một mình bị đơn biết chứ chồng và gia đình không biết. Nay do điều kiện kinh tế khó khăn, làm ăn thua lỗ nên chị Ng xin trả dần, từ nay đến Tết mỗi tháng 3.000.000 đồng, sau tết mỗi tháng trả 5.000.000 đồng. Còn nếu nguyên đơn không đồng ý thì bị đơn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy D.

Ngoài ra, bị đơn không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước kiểm sát phát biểu quan điểm như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện các thủ tục theo đúng quy D của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa tuân theo đúng quy D của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử là đúng quy D của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền

còn nợ 1.030.000.000.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy D của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN D CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn bà Dương Thị D khởi kiện buộc bị đơn chị Dương Thị Ng phải trả số tiền gốc còn nợ là 1.030.000.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng*), do bị đơn có nơi cư trú tại Ấp ThP 2, xã ThP, huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước. Do đó, căn cứ tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện buộc bị đơn phải trả lại số tiền gốc còn nợ lại là 1.030.000.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng*). Để chứng M yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn cung cấp giấy mượn tiền đề ngày 16/9/2019 và 17/9/2019 thể hiện chữ viết và chữ ký tên Dương Thị Ng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn hoàn toàn thừa nhận chữ viết tên và chữ ký trong giấy vay tiền mà nguyên đơn cung cấp cho tòa án là chữ ký của bị đơn, thừa nhận số tiền gốc còn nợ là 1.030.000.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng*). Tuy nhiên, bị đơn trình bày do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần, từ nay đến Tết mỗi tháng 3.000.000 đồng, sau tết mỗi tháng trả 5.000.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền còn nợ.

[3] Xét lời trình bày của các bên đương sự, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hợp đồng vay tài sản (giấy mượn tiền) giữa nguyên đơn và bị đơn được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung không trái quy D của pháp luật, khi lập hợp đồng các bên đều đã đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm dân sự. Do đó căn cứ Điều 385, 387, 463 Bộ luật dân sự 2015, hợp đồng này làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Về thời hạn trả tiền: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thời hạn trả là sau năm ngày tính từ ngày vay (16/9/2019 và 17/9/2019). Tuy nhiên, đến nay bị đơn vẫn chưa trả tiền cho nguyên đơn như đã thỏa thuận, do bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ theo như thỏa thuận, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn phải trả số tiền gốc còn nợ là 1.030.000.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng*), không yêu cầu tính

lãi. Lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án phù hợp với tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, phù hợp với các tài liệu mà Tòa án thu thập được.

Bị đơn thừa nhận có vay của nguyên đơn số tiền 1.030.000.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng*), theo các giấy vay tiền vào các ngày 16/9/2019 và 17/9/2019, hẹn sau năm ngày sẽ trả, thừa nhận chữ ký và tên trong giấy vay tiền mà nguyên đơn cung cấp cho Tòa án là chữ ký, chữ viết của bị đơn. Tuy nhiên, bị đơn trình bày do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần, từ nay đến Tết mỗi tháng 3.000.000 đồng, sau tết mỗi tháng trả 5.000.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền còn nợ. Xét thấy, việc bị đơn trình bày như trên là thiếu thiện chí trả nợ, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, không được nguyên đơn chấp nhận. Do đó, lời trình bày của bị đơn là không có căn cứ.

Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ về thời hạn trả tiền nên căn cứ vào Điều 282, 284, 463, 466 Bộ luật dân sự, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, cần chấp nhận, cần buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc đã vay là 1.030.000.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng*) là phù hợp.

Về tiền lãi do nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐPh tại phiên tòa là phù hợp với nhận D của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu theo quy D của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT D:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 116, 117, 463, 466, 468 Điều Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy D về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị D.

Buộc bị đơn chị Dương Thị Ng phải trả cho nguyên đơn bà Dương Thị D số tiền gốc còn nợ là 1.030.000.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng*).

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị Ng phải chịu 42.900.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu chín trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành, bên phải thi hành chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy D tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết D được thi hành theo quy D tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy D tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy D tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- ↗ TAND tỉnh Bình Phước;
- ↗ VKSND huyện ĐPh;
- ↗ THADS huyện ĐPh;
- ↗ Các đương sự.
- ↗ Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn S